

Số: **1015/2019/QĐST-HNGĐ**

*Biên Hòa, ngày 25 tháng 6 năm 2019*

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 17 tháng 6 năm 2019 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án Hôn nhân gia đình thụ lý số: 1201/2019/TLST-HNGĐ ngày 11 tháng 6 năm 2019.

**XÉT THẤY**

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH**

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Ông **Nguyễn Đăng K**, sinh năm 1983.

Hộ khẩu thường trú: 8/1, khu phố 7, phường T, thành phố B, tỉnh Đồng Nai.

- Bi đơn: Bà **Lê Thị Kim P**, sinh năm 1989.

Hộ khẩu thường trú: 12A/1, khu phố 5, phường T, thành phố B, tỉnh Đồng Nai.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Ông Nguyễn Đăng K và bà Lê Thị Kim P thống nhất thoả thuận như sau: Giao con chung cháu Nguyễn Vũ Cát T, sinh ngày 10/11/2013 cho ông Nguyễn Đăng K trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng. Tạm thời bà Lê Thị Kim P không cấp dưỡng nuôi con chung.

Bà Lê Thị Kim P không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Vì lợi ích của con chung khi cần thiết các đương sự được quyền xin thay đổi việc nuôi dưỡng cũng như mức cấp dưỡng nuôi con chung.

Về án phí: Ông Nguyễn Đăng K tự nguyện chịu 150.000đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí hôn nhân gia đình. Số tiền 300.000đồng (Ba trăm nghìn đồng) tạm ứng án phí sơ thẩm ông Nguyễn Đăng K nộp theo biên lai số 0008273 ngày 04/6/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai được tính trừ án phí Hôn nhân gia đình sơ thẩm. Hoàn trả cho ông Nguyễn Đăng K số tiền 150.000đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

**Nơi nhận:**

- Đương sự;
- VKSND TP. Biên Hòa;
- Chi cục THADS TP. Biên Hòa;
- Lưu hồ sơ.

**THẨM PHÁN**

**Trần Thị Kim Dung**